

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST.

Ngày 22/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Nguyễn Bình Khiêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hoài H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1990, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 2, phường 1, thị xã , tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm L, phường 1, thị xã , tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954, vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1990, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017, anh chị em ruột (kể cả bị cáo) gồm có 03 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/02/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*chết do tai nạn giao thông*).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Phan Thị D, sinh năm 1954.

- Anh Trần Văn C, sinh năm 1977.

- Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1986.
- Anh Trần Minh T, sinh năm 1989.
- Anh Trần Minh N, sinh năm 1984.

Người đại diện hợp pháp cho bà D, anh C, anh Đ, anh T: Anh Trần Minh N, sinh năm 1984, làm đại diện theo văn bản ủy quyền đề ngày 24/12/2021. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Võ Văn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Hoài L, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khóm 2, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.
- Ông Lê Văn C, sinh năm 1956. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một giấy phép lái xe hạng B2, số 790105243315, mang tên Nguyễn Hoài H, có giá trị đến ngày 11/6/2025.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 28/11/2021, bị cáo Nguyễn Hoài H điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-074.89 chở hải sản xuất phát từ xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh đi đến thành phố Hồ Chí Minh để giao hàng, trên xe có anh Nguyễn Hoài L, ngụ khóm 2, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh ngồi ghế phụ xe. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, chạy đến đoạn thuộc ấp B, xã H, huyện C theo hướng thị xã Duyên Hải - huyện Cầu Ngang, điều khiển xe chạy phần đường bên phải hướng đi.

Lúc này, bị cáo phát hiện phía trước cách khoảng 107 m có xe mô tô biển số 65F6 - 2424, do ông Trần Văn T, sinh năm 1954, ngụ ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh điều khiển chạy phần đường bên phải hướng đi cách vạch phân tuyến màu vàng giữa lộ khoảng 01 mét, lưu thông theo hướng ngược lại, bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô tải chạy về phía trước với tốc độ khoảng 50 – 60km/h, khi khoảng cách hai xe còn cách nhau khoảng 40 m, lúc này bị cáo thấy ông T điều khiển xe mô tô chuyển sang phần đường bên trái hướng đi, gần vạch phân tuyến nhưng không bật đèn tín hiệu, không có dấu hiệu rẽ sang đường bên trái. Thấy vậy, bị cáo nghĩ rằng ông T điều khiển xe mô tô rẽ trái sang đường nên bị cáo xử lý đánh lái sang phần đường bên trái hướng đi để tránh xe mô tô ông T. Đến khi hai xe còn cách nhau khoảng 07m, lúc này ông T bất ngờ điều khiển xe mô tô về bên phải hướng đi (*hướng huyện Cầu Ngang – thị xã Duyên Hải*), lúc này bị cáo đạp phanh và đánh lái mạnh về bên trái hướng đi để tránh xe mô tô của ông T nhưng do

khoảng cách quá gần dẫn đến phần đầu xe ô tô tải va chạm trực diện vào bánh xe trước của xe mô tô do ông T điều khiển gây tai nạn, xe ô tô tải tiếp tục di chuyển đẩy xe mô tô và ông T về phía trước khoảng 25m rồi tiếp tục va chạm vào phía sau xe ô tô tải biển số 84C – 078.32 của anh Võ Văn T, ngụ ấp B, xã H, huyện C đang đậu trong lề trái hướng thị xã Duyên Hải – huyện Cầu Ngang. Sau cú va chạm mạnh với xe ô tô tải biển số 84C – 078.32 làm cho xe ô tô tải do bị cáo Hận điều khiển quay đầu ngược lại theo hướng huyện Cầu Ngang – thị xã Duyên Hải thì dừng lại. Sau khi xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông Trần Văn T tử vong tại hiện trường.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 11/21/TTy ngày 03/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Trần Văn T tử vong là do vỡ tim.

Qua kiểm tra thành phần Ethanol (nồng độ cồn) trong máu của bị cáo Nguyễn Hoài H và ông Trần Văn T kết luận: Không tìm thấy thành phần Ethanol (nồng độ cồn).

Ngày 24/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra Quyết định thực nghiệm điều tra đưa bị cáo Nguyễn Hoài H và phương tiện có liên quan đến hiện trường để thực hiện lại diễn biến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Kết quả thực nghiệm phù hợp với dấu vết tại hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng.

Hiện trường, kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, loại đường hai chiều, có vạch phân tuyến đứt quãng màu vàng ở giữa và được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11 mét; không có chướng ngại vật phía trước, không bị che khuất tầm nhìn, có gờ giảm tốc độ và biển báo nguy hiểm giảm tốc độ, có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên.

- Các dấu vết được đo vào mép đường bên phải hướng huyện Cầu Ngang – thị xã Duyên Hải làm chuẩn (*có biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện kèm theo*).

- Vùng va chạm giữa xe ô tô tải biển số 84C – 074.89, do Nguyễn Hoài H điều khiển và xe mô tô biển số 65F6 – 2424 do ông Trần Văn T điều khiển nằm trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp Bào Bèo, xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, bên phần đường bên phải hướng huyện Cầu Ngang – thị xã Duyên Hải, tâm vùng va chạm đến mép đường chuẩn là 5,15 mét.

Xác định lỗi, trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của các bên có liên quan đến vụ Tai nạn giao thông đường bộ.

Căn cứ vào tài liệu, kết quả điều tra, xác minh, dấu vết để lại hiện trường và tài liệu khác có liên quan xác định lỗi như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoài H điều khiển xe ô tô tải biển số 84C – 074.89, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị xã Duyên Hải - huyện Cầu Ngang chạy phần đường bên phải hướng đi với tốc độ khoảng 50 – 60km/h. Khi đến đoạn đường giao nhau, đoạn thuộc ấp Bào Bèo, xã Hiệp Mỹ Tây, bị cáo nhìn thấy phía trước có biển báo hiệu giao thông đường bộ “*Giao nhau với đường không ưu tiên, nguy hiểm giảm tốc độ và trên mặt đường có các gờ giảm tốc độ*”. Lẽ ra bị cáo phải chấp hành nghiêm biến báo hiệu giao thông đường bộ là giảm tốc độ để đảm bảo an toàn cho phương tiện và người tham gia giao thông trên đường nhưng bị cáo không làm được điều đó. Bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô tải chạy về phía trước và chạy không đúng phần đường quy định, tránh sang phần đường bên trái hướng đi dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông Trần Văn T điều khiển gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông T tử vong, đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Tại thời điểm gây ra tai nạn, bị cáo không có sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác và bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định. Vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, với lỗi vô ý vì quá tự tin. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài H đã vi phạm khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với ông Trần Văn T: Khi tham gia giao thông ông T điều khiển xe mô tô chạy đúng phần đường quy định, do đó ông T không có lỗi.

Vật chứng vụ án:

- Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang quyết định xử lý trao trả lại đồ vật, tài liệu bị cáo Nguyễn Hoài H: 01 xe ô tô tải biển số 84C – 074.89, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 7562722, có hiệu lực đến hết ngày 28/6/2022;

- Ngày 21/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang quyết định xử lý trao trả lại đồ vật, tài liệu cho anh Trần Minh N (*người đại diện hợp pháp cho bị hại*) 01 xe mô tô biển số 65F6 – 2424, xe hư hỏng hoàn toàn do tai nạn giao thông.

Vật chứng đang quản lý: 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 790105243315, mang tên Nguyễn Hoài H, có giá trị đến ngày 11/6/2025.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Trần Minh N (*con ruột của ông T*) yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài H bồi thường thiệt hại tài sản là xe mô tô biển số 65F6 – 2424 với số tiền 5.000.000 đồng; các khoản chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần với số tiền là 195.000.000 đồng. Bị cáo H đã tự nguyện khắc phục bồi thường xong, đồng thời anh N có làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Đối với anh Võ Văn T là chủ xe ô tô tải biển số 84C - 074.32 đã sửa chữa phần xe bị hư hỏng do bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-074.89 va chạm với số tiền là 6.000.000 đồng. Bảo hiểm xe chi trả 4.000.000 đồng, anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong.

Đối với xe ô tô tải biển số 84C-074.89 có tham gia Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ. Qua làm việc, phía Công ty bảo

hiểm có Công văn trả lời trường hợp tham gia bảo hiểm của Nguyễn Hoài H không thuộc trường hợp bồi thường. Bởi vì người bán bảo hiểm cho Nguyễn Hoài H chưa nộp phí bảo hiểm về Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ theo quy định. Do đó, bị cáo Nguyễn Hoài H sẽ tự liên hệ trực tiếp với người bán bảo hiểm và Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ để giải quyết sau.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS, ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài H khai nhận: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 28/11/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-07489 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, hướng thị xã Duyên Hải – huyện Cầu Ngang chạy với tốc độ 50 – 60 km/h, khi đến đoạn đường giao nhau thuộc ấp Bào Bèo, xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, bị cáo không giảm tốc độ và chạy không đúng phần đường quy định, đánh lái sang phần đường bên trái hướng đi dẫn đến va chạm trực diện với xe mô tô biển số 65F6-2424 do ông Trần Văn T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Trần Văn T tử vong do vỡ tim. Vụ tai nạn xảy ra bị cáo nhận thấy mình có lỗi.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Minh N trình bày: ông Trần Văn T chết là bị tai nạn giao thông đường bộ do bị cáo Nguyễn Hoài H gây ra. Về trách nhiệm hình sự anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, còn về trách nhiệm dân sự bị cáo đã khắc phục bồi thường xong số tiền 200.000.000 đồng, nay anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Minh N là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Hoài H nói lời sau cùng: Tai nạn xảy ra ngày 28/11/2021 bị cáo có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoài H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 28/11/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 84C - 07489 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, chạy theo hướng thị xã Duyên Hải – huyện Cầu Ngang với tốc độ 50 – 60 km/h, khi đến đoạn đường giao nhau thuộc ấp Bào Bèo, xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, bị cáo không giảm tốc độ và chạy không đúng phần đường quy định, đánh lái tránh sang phần đường bên trái hướng đi dẫn đến va chạm trực diện với xe mô tô biển số 65F6-2424 do ông Trần Văn T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Trần Văn T tử vong. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 11/21/TTY ngày 03/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Trần Văn T tử vong là do vỡ tim. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tai nạn xảy ra ngày 28/11/2021 bị cáo hoàn toàn có lỗi, bị hại không có lỗi.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo chạy không đúng phần đường quy định, đánh lái tránh sang phần đường bên trái hướng đi dẫn đến va chạm trực diện với xe mô tô biển số 65F6-2424 do ông Trần Văn T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Trần

Văn T tử vong do vỡ tim, nguyên nhân hậu quả đã được xác định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 01 Điều 11 và khoản 01 Điều 09 của Luật giao thông đường bộ, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục xong hậu quả bồi thường thiệt hại tài sản và tính mạng bị xâm phạm, anh N là người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra. Tuy nhiên trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 28/11/2021 xét thấy bị hại ông Trần Văn T điều khiển xe mô tô ngược chiều với xe bị cáo nhưng ông T điều khiển xe chạy giữa lộ, khi cách khoảng 107 mét, ông T điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái hướng đi (*phần đường của xe bị cáo*), nên bị cáo cứ nghĩ là ông T qua đường, khi cách khoảng còn 10 mét, ông T đánh lái về bên phải chạy đúng phần đường bên phải hướng đi, còn bị cáo đánh lái lấn sang phần đường bên trái hướng đi dẫn đến tai nạn xảy ra. Mặc dù ông T không có lỗi, tuy nhiên qua vụ việc trên cho thấy nguyên nhân dẫn đến tai nạn xảy ra là do ông T lúc ban đầu chạy xe đi không đúng làn đường quy định.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, từ trước đến nay không vi phạm, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý cầu thả vì quá tự tin, trong thời gian thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt việc cam đoan, không vi phạm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 02 con nhỏ, tại phiên tòa anh Trần Minh N là người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, xét thấy việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ các tình tiết nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo Nguyễn Hoài H cho Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, anh Trần Minh N là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe ô tô tải biển số 84C-074.89 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ. Qua làm việc, phía Công ty bảo hiểm có Công văn trả lời trường hợp tham gia bảo hiểm của Nguyễn Hoài H không thuộc trường hợp bồi thường. Bởi vì người bán bảo hiểm cho Nguyễn Hoài H chưa nộp phí bảo hiểm về Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ theo quy định. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài H ý kiến sẽ tự liên hệ trực tiếp với người bán bảo hiểm và Công ty bảo hiểm BSH Tây Nam Bộ giải quyết sau, nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng và xử lý vật chứng gồm: Một giấy phép lái xe hạng B2, số 790105243315, mang tên Nguyễn Hoài H, có giá trị đến ngày 11/6/2025, là của bị cáo bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H nộp 200.000 đồng.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 22 tháng 7 năm 2022.

Giao bị cáo Nguyễn Hoài H cho Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hoài H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Hoài H nhận: Một giấy phép lái xe hạng B2, số 790105243315, mang tên Nguyễn Hoài H, có giá trị đến ngày 11/6/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 7, 7a, 7b và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm